

TỔ CHỨC GIÁO DỤC THEO CÁCH TIẾP CẬN HỢP TÁC Ở TRƯỜNG MẦM NON

NGUYỄN THỊ THU HÀ*

TÓM TẮT

Giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác ở trường mầm non là cách làm mới nhằm hướng đến việc hình thành cho trẻ năng lực hợp tác từ sớm. Việc làm này hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển của xã hội ngày nay. Việc tổ chức hoạt động giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác cũng chính là tổ chức hoạt động giáo dục theo nhóm hợp tác. Giáo dục theo nhóm hợp tác cần chú ý tới quy mô nhóm, các yêu cầu của hoạt động nhóm và đánh giá kết quả hoạt động nhóm.

Từ khóa: tiếp cận hợp tác, giáo dục hợp tác, dạy học nhóm.

ABSTRACT

Organizing education following collaborative approach in kindergartens

Education following collaborative approach in kindergartens is a new method to help children form their collaborative ability early. The approach is wholeheartedly appropriate to the current development trend of the society. Organizing education following collaborative approach is also organizing education under collaborative group. Education with collaborative groups needs to consider the size of groups, requirements of group work, and evaluation of group's performance.

Keywords: collaborative approach, collaborative education, group teaching.

Giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác là xu hướng giáo dục đã được nghiên cứu và ứng dụng ở các bậc học khác nhau tại nhiều nước trên thế giới. Thực tế áp dụng ở nhiều nước trên thế giới đã cho thấy hiệu quả nhiều mặt của việc giáo dục theo cách tiếp cận này. Tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường mầm non theo cách tiếp cận hợp tác là cách làm mới nhằm hướng tới việc hình thành cho trẻ năng lực hợp tác ngay từ sớm. Việc làm này là hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển của xã hội ngày nay. Vậy, giáo dục

theo cách tiếp cận hợp tác ở trường mầm non là gì? Làm thế nào để tổ chức các hoạt động giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác một cách hiệu quả?... Nội dung mà chúng tôi trình bày sau đây sẽ góp phần làm rõ hơn vấn đề đó.

1. Sơ lược những nghiên cứu về giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác

“Cách tiếp cận” là cách chúng ta tiến gần đến để tìm hiểu, nghiên cứu hay giải quyết một vấn đề nào đó. Lịch sử giáo dục thế giới đã ghi nhận nhiều cách tiếp cận dạy học khác nhau như: cách tiếp cận dựa trên kinh nghiệm do John Locke đề xuất, cách tiếp cận kiến tạo dựa trên lí thuyết kiến tạo mà Von Glaserfeld là người tiên phong trong việc vận dụng lí thuyết này vào quá trình giáo dục, cách

* ThS, Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục mầm non
- Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

tiếp cận giáo dục tương tác-hợp tác do Jean Marc Démoné và Madelein Roy xây dựng... [2], [7], [9]

Tại Việt Nam, nhiều nhà nghiên cứu đã tham gia vào lĩnh vực này như Nguyễn Hữu Châu, Đặng Thành Hưng, Phan Trọng Ngo, Thái Duy Tuyên [1], [2], [7]... Theo Đặng Thành Hưng, tiếp cận trong giáo dục là quan niệm và cách làm cụ thể để đạt mục tiêu giáo dục dạy học, mỗi cách tiếp cận cần đảm bảo đáp ứng 04 tiêu chí để tránh nhầm lẫn với các vấn đề về phương pháp giáo dục: Tính lí luận, tính nguyên tắc, tính công cụ, tính mô hình hóa. Theo ông, có nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng nếu xét theo các triết lí hoạt động, thực tiễn và hướng vào người học, thì có thể xác định những cách tiếp cận sau: 1) Cách tiếp cận kiến tạo; 2) Cách tiếp cận tham gia và hợp tác; 3) Cách tiếp cận xử lí thông tin; 4) Cách tiếp cận dựa vào vấn đề; 5) Cách tiếp cận ngẫu nhiên. [4]

Khi lựa chọn cách tiếp cận nào để giải quyết vấn đề thì những đặc trưng của cách tiếp cận đó phải được thể hiện trong cách hiểu và cách làm nhằm đạt mục tiêu đề ra. Ở góc độ giáo dục, cách tiếp cận hợp tác là một trong những cách tiếp cận mang tính thời đại, thể hiện nhiều ưu điểm. Khi lựa chọn theo cách tiếp cận hợp tác thì người thực hiện phải nắm vững những nguyên tắc của cách tiếp cận đó. Các tư tưởng của cách tiếp cận hợp tác phải được thể hiện xuyên suốt và nhất quán trong các khâu (xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp, thiết kế các hoạt động, đánh giá hoạt động, tổ chức môi trường giáo dục). Cách tiếp cận

hợp tác trong giáo dục không phải là một việc làm mới mẻ. Việc học tập theo hướng hợp tác theo nhóm thực chất được bắt đầu sớm nhất vào năm 1867. Đến những năm cuối thế kỉ XIX thì ở Mỹ đã đề cao học tập hợp tác, điển hình là Francis Parker, hiệu trưởng một trường công ở bang Massachusetts, đã đưa ra các quan niệm nhằm biện hộ cho lí thuyết học tập hợp tác, phản đối kiểu học tập cạnh tranh mang màu sắc của xã hội tư bản. Theo Francis Parker, nếu quá trình học tập được thực hiện trên tinh thần chia sẻ nhóm, lớp với cả tình cảm và trí tuệ thì việc học sẽ hạn chế bớt sự nhàm chán; niềm vui lớn nhất của học sinh là cùng nhau chia sẻ trong tương tác học tập với tinh thần giúp đỡ lẫn nhau. Những nghiên cứu của R. Slavin, D.W.Johnson và R. T. Johnson về nhóm hợp tác và dạy học hợp tác đã có tác động mạnh tới giáo dục ở Mỹ và các nước Tây Âu từ những năm 90 của thế kỉ XX [4]. Như vậy, theo thời gian, những giá trị thực tiễn to lớn về kết quả kiến thức, kĩ năng học tập cũng như những giá trị nhân văn mà cách tiếp cận giáo dục này mang lại đã được chứng minh ngày càng sâu sắc, như lời của Nguyên tổng giám đốc UNESCO, Ph. Mayo: *“Con đường tốt nhất để sống còn đó là học chung sống với người khác, học nghe điều người khác nói. Học tập không có nghĩa là tha thứ người khác, mà là biết cùng nhau học hỏi, hiểu biết, kính trọng lẫn nhau hoặc vì sao không nói là cùng nhau chiêm ngưỡng lẫn nhau”* [10].

2. Một số khái niệm

- *Khái niệm hợp tác:* Hợp tác là sự

chung sức làm việc của một nhóm người trong đó mọi người hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau nhằm đạt mục tiêu chung.

- *Khái niệm hợp tác trong giáo dục* (hay dạy học): Hợp tác trong giáo dục là việc tổ chức cho các nhóm nhỏ học sinh làm việc cùng nhau nhằm tối đa hóa kết quả được giáo dục (hay học tập) của từng cá nhân và những người khác để nâng cao kết quả chung của cả nhóm. Khi học hợp tác, mục tiêu của cả nhóm được đặt lên trên, trong quá trình thực hiện mục tiêu nhóm thì từng thành viên đều cống hiến và đều được hưởng lợi. Kiểu học này đối lập với kiểu học cạnh tranh. Kiểu học cạnh tranh là học sinh tranh đấu với nhau để đạt được mục tiêu mà chỉ một hoặc vài người giành được. Nó cũng đối lập với kiểu học cá nhân mà mỗi học sinh tự làm việc để đạt mục tiêu của mình, không liên quan tới mục tiêu hay năng lực của những người khác. Như vậy, nhóm hợp tác là điều kiện cần thiết để tổ chức giáo dục (hay dạy học) hợp tác.

- *Khái niệm nhóm hợp tác*: Nhóm hợp tác là những nhóm cùng hoạt động vì một mục tiêu chung, các thành viên trong nhóm có sự chia sẻ nhiệm vụ, hỗ trợ lẫn nhau, mỗi người đều có trách nhiệm với nhiệm vụ mình đảm nhận và trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- *Khái niệm tổ chức giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác*: Hoạt động giáo dục được tổ chức trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu của dạy và học hợp tác. Hình thức điển hình của giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác là tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhóm hợp tác.

Nhiều nhà nghiên cứu đã đưa ra

những ý kiến về đặc điểm của nhóm hợp tác, song qua phân tích, chúng tôi tán thành những đặc điểm của nhóm hợp tác mà N. Davidson, D. W. Johnson và R.T.Johnson đã đưa ra [4]. Cụ thể là:

+ Sự phụ thuộc lẫn nhau tích cực trong nhóm, tức là mỗi người chỉ có thể thành công khi mọi người trong nhóm thành công;

+ Tương tác trực diện năng động, tức là mọi học sinh phải giúp đỡ, hỗ trợ cho những nỗ lực của nhau;

+ *Trách nhiệm và công việc cá nhân*: Nhóm phải được tổ chức và cấu trúc để đảm bảo không xảy ra việc thiếu công bằng trong phân chia công việc, phải có sự kiểm tra để mọi người đều phải làm việc và không thể đùn đẩy hay trốn tránh bởi các phần nhiệm vụ có sự ràng buộc, liên quan đến nhau;

+ Những kĩ năng quan hệ người - người và kĩ năng nhóm nhỏ, tức là những kĩ năng xã hội trong các khuôn khổ rộng và hẹp;

+ Xử lí nhóm, tức là quá trình nhóm suy ngẫm và áp dụng những cách thức làm việc với nhau cho tốt và nâng cao tính hiệu quả của công việc chung.

3. Tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhóm hợp tác ở trường mầm non

Cho đến thời điểm này, việc tổ chức các hoạt động cho trẻ mầm non nói chung và hoạt động học theo nhóm hợp tác còn rất hiếm hoi. Các hoạt động của trẻ thường được giáo viên tổ chức theo quy mô cả lớp hoặc chia ra các nhóm nhưng với mục đích để dễ hướng dẫn trẻ và tăng sự tập trung của trẻ chứ không phải với mục đích cho trẻ làm việc theo hình thức

nhóm hợp tác. Các yêu cầu nhiệm vụ giáo viên đưa ra là dành cho mọi trẻ trong lớp, trong nhóm và trẻ tự mình thực hiện. Việc đánh giá của giáo viên cũng là đánh giá trên từng trẻ. Một số giáo viên tổ chức dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ song quy trình và các nguyên tắc không đảm bảo. Do vậy, sau khi triển khai thì chỉ một trẻ làm hoặc mỗi trẻ tự làm theo ý thích của mình mà không có sự gắn kết nào với nhau, vì vậy, nhiệm vụ chung không thể hoàn thành.

Dựa trên nền tảng những nghiên cứu của R. Slavin (Mỹ) về mô hình tổ học tập và giảng dạy dựa vào tổ nhóm; căn cứ vào đặc điểm hoạt động giáo dục mầm non nước nhà và đặc điểm phát triển của trẻ em mầm non, chúng tôi đề xuất tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhóm hợp tác ở trường mầm non như sau:

Do yêu cầu của hoạt động hợp tác đòi hỏi người thực hiện phải có những phẩm chất và kỹ năng nhất định, nên theo chúng tôi, để tổ chức các hoạt động cho trẻ mầm non theo quan điểm hợp tác có thể bắt đầu từ độ tuổi mẫu giáo nhỏ.

3.1. Cách thức tiến hành

Những đặc điểm của giáo dục (hay dạy học) hợp tác như đã nêu ở phần trên là những đặc điểm cơ bản cần phải đảm bảo. Tuy nhiên, với trẻ ở độ tuổi mầm non, cụ thể là trẻ mẫu giáo nhỏ, mẫu giáo lớn thì việc tổ chức hoạt động giáo dục theo nhóm hợp tác sẽ có những yêu cầu riêng khi triển khai. Cụ thể như sau:

a. Quy mô nhóm và thành phần nhóm

Với trẻ em mầm non, để trẻ hợp tác tốt trong nhóm của mình thì số lượng

thành viên trong nhóm không nên quá nhiều, chỉ từ 3-4 trẻ là phù hợp nhất, nếu khối lượng công việc nhiều thì có thể tăng lên 5 trẻ. Các thành viên nên do giáo viên lựa chọn và chỉ định căn cứ trên khả năng của trẻ sao cho nhóm có 1-2 trẻ khá, 1 trẻ trung bình và 1 trẻ ở mức dưới trung bình. Với những nhóm trẻ mới tập làm việc theo nhóm hợp tác, giáo viên không nên xếp 2 trẻ dưới trung bình vào một nhóm, vì như vậy, trẻ sẽ rất lúng túng khi vừa triển khai công việc vừa phải giúp đỡ bạn và kết quả có thể là các trẻ khá sẽ làm hết. Những trẻ quá hiếu động và mất tập trung cũng chưa nên đưa ngay vào những nhóm mới tập hoạt động này.

b. Mục tiêu giáo dục

Giáo viên xác định những mục tiêu mà hoạt động cần đạt được: mỗi nhóm phải đạt được kết quả gì; mỗi thành viên trong nhóm phải thu được gì về mặt kiến thức học tập, kỹ năng, tinh thần, thái độ với việc hoạt động theo nhóm của trẻ.

c. Triển khai thực hiện

- *Xây dựng kế hoạch*: Trong kế hoạch, giáo viên cần thể hiện những nội dung sau:

+ Xác định mục tiêu: mục tiêu chung của nhóm và mục tiêu trên từng trẻ (kiến thức gì, kỹ năng nào, tình cảm thái độ đối với làm việc nhóm);

+ Quy mô và thành phần nhóm (bao nhiêu nhóm, mỗi nhóm bao nhiêu trẻ, những trẻ nào vào cùng một nhóm và nên ghi chú về năng lực hay những điểm mạnh, những đặc điểm cá tính đặc biệt của trẻ để lưu ý can thiệp khi cần thiết);

+ Sơ đồ nơi hoạt động: tùy loại hoạt động mà có thể cho trẻ ngồi bàn hay ngồi

dưới nền; phải đảm bảo trẻ ngồi đối diện với nhau; nên để các nhóm ngồi cách xa nhau để tránh làm nhiễu hoạt động của nhóm do trẻ có thể bị phân tán chú ý sang nhóm khác hoặc trêu chọc nhau;

+ Những đồ dùng, học liệu cần chuẩn bị: những đồ dùng gì, số lượng bao nhiêu, đặt ở đâu. Chú ý cung cấp tài liệu đa dạng cho mỗi nhóm: nguồn tài liệu đa dạng để trẻ có thể lựa chọn, nhưng số lượng có hạn để trẻ trong nhóm biết chia sẻ cho nhau. Nếu có kho tài liệu chung thì nên để đủ số lượng cho các nhóm nhằm đảm bảo cho trẻ có thể làm việc độc lập trong nhóm và đảm bảo tiến độ thời gian. Với trẻ nhỏ, nên chia tài liệu về nhóm cho trẻ.

+ Thời gian thực hiện;

+ Tiến trình triển khai: Cách dẫn dắt lôi cuốn sự tập trung chú ý của trẻ; nội dung hoạt động của nhóm; những việc giáo viên phải làm để giúp trẻ nắm được nhiệm vụ, hỗ trợ trẻ phân chia công việc trong nhóm, giám sát quá trình thực hiện của các nhóm, lường trước những tình huống có thể xảy ra; chú ý tới việc rèn kỹ năng hợp tác cho trẻ;

+ Đánh giá hoạt động (tinh thần, thái độ tham gia, các kỹ năng xã hội);

+ Xử lý hoạt động và quan hệ nhóm: Giáo viên tham gia cùng trẻ, gợi ý để trẻ tự nhận xét hoạt động của nhóm mình (đạt hay chưa đạt, vì sao, cần phát huy cái gì và khắc phục cái gì). Giáo viên phải là người kết lại và khen ngợi động viên tất cả các cháu.

- *Triển khai kế hoạch*: Sau khi xây dựng kế hoạch, giáo viên triển khai kế hoạch trong thực tế. Khi tổ chức cho trẻ

hoạt động, giáo viên lưu ý:

+ Khi trình bày mục tiêu học tập phải làm cho trẻ hiểu đó là mục tiêu của cả nhóm, không hướng vào một cá nhân nào;

+ Kiểm tra lại để đảm bảo các thành viên trong nhóm nắm được mục tiêu, để trẻ nêu lên những thắc mắc hoặc mong muốn về việc sẽ thực hiện;

+ Theo dõi sự phân công trong nhóm để đảm bảo công bằng và chính xác. Giáo viên phải gợi ý cho trẻ biết để đạt đến mục tiêu phải xác định đúng và thực hiện những nhiệm vụ thành phần, sau khi xác định được trẻ mới phân chia các nhiệm vụ thành phần này cho từng người trong nhóm. Nếu trẻ tự phân công chưa thực sự hợp lý thì giáo viên nên gợi ý và nêu rõ lý do tại sao bạn này nên làm nhiệm vụ này để lần sau trẻ sẽ biết cách phân công.

+ Khuyến khích trẻ trình bày một cách cụ thể những ý tưởng của mình bằng lời và phương thức hành vi không lời. Khi trẻ chưa có kỹ năng giải quyết mâu thuẫn nảy sinh do bất đồng quan điểm, giáo viên phải can thiệp bằng cách gợi mở để từng người trình bày ý tưởng và những người khác phải lắng nghe. Cùng trẻ đặt những câu hỏi dẫn dắt để trẻ chấp nhận ý kiến nào đó một cách thoải mái và không chán nản khi ý kiến của mình không được chấp nhận;

+ Khuyến khích những hành vi có tính hỗ trợ, xây dựng. Đề phòng những hành vi loại trừ hoặc đối kháng nhau;

+ Giám sát nhóm, kiểm tra tiến bộ của cá nhân trong nhóm và của cả nhóm;

+ Đánh giá cá nhân và nhóm, tập

trung vào tiến bộ của nhóm;

+ Khen ngợi nhóm dựa trên sự tiến bộ và thành tựu của nhóm.

Sau khi kết thúc hoạt động, các sản phẩm chung của nhóm là hiện vật nên được trưng bày ở những vị trí dễ thấy trong lớp và thỉnh thoảng giáo viên vẫn nhắc đến các thành quả này để trẻ thấy tự hào và vui sướng. Giáo viên khen ngợi trẻ với phụ huynh về việc trẻ đã biết hợp tác tốt với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ như thế nào - đây chính là cách tạo hứng thú cho trẻ trong những lần hoạt động tiếp theo. Việc khen trẻ của giáo viên cũng là sự gợi ý để phụ huynh quan tâm tới vấn đề này và giáo viên có thể thể cung cấp cho phụ huynh một số cách rèn kỹ năng hợp tác cho trẻ tại nhà.

3.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo cách tiếp cận hợp tác ở trường mầm non

a. Năng lực, trách nhiệm của giáo viên

Giáo viên có vai trò rất quan trọng trong việc lên kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhóm hợp tác cho trẻ. Trong đó, hiểu biết của giáo viên về cách tiếp cận hợp tác trong giáo dục mầm non là điều kiện tiên quyết, sự nhạy cảm trong cảm nhận về mỗi đứa trẻ để có những tác động phù hợp, cùng với sự tâm huyết trong công việc của giáo viên sẽ giúp hoạt động giáo dục trẻ có khả năng thành công cao hơn.

b. Điều kiện về cơ sở vật chất

- *Môi trường vật chất:*

+ Không gian đủ rộng để tổ chức cho các nhóm hoạt động, các nhóm có vị

trí đủ xa để không làm ảnh hưởng đến nhau;

+ Bàn ghế để nhóm ngồi quay vào với nhau cùng làm việc;

+ Các điều kiện về ánh sáng, không khí, nhiệt độ cần được đảm bảo để không ảnh hưởng tới sức khỏe và chất lượng làm việc của trẻ.

- *Các đồ dùng, tài liệu dành cho trẻ:*

+ Nội dung: các tài liệu dành cho trẻ sử dụng phải là các hình ảnh minh họa, các bảng kí hiệu hoặc băng hình vì trẻ chưa biết đọc chữ. Những tài liệu này cần trình bày bắt mắt và phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ;

+ Số lượng: Nên cung cấp đa dạng về chủng loại để trẻ có thể tham khảo nhưng số lượng của mỗi loại không nhất thiết phải đủ cho từng thành viên trong nhóm để các cháu có thể chia sẻ cho nhau. Nếu là tờ bài tập thì cả nhóm chỉ nên có 1 tờ và các cháu phải cùng suy nghĩ thảo luận để làm chung;

+ Hình thức, kích thước: Các đồ dùng cho trẻ nên đẹp mắt, chất liệu và cấu tạo, tính năng sử dụng phải đảm bảo an toàn cho trẻ. Kích thước phù hợp với khả năng thao tác của trẻ;

- *Các đồ dùng, tài liệu của giáo viên:*
Tùy loại hoạt động định tổ chức cho trẻ, giáo viên có sự chuẩn bị các đồ dùng cho mình:

+ Đồ dùng trực quan để hỗ trợ thêm cho việc giảng giải, truyền thông tin cho trẻ (chú ý kích thước, tính chân thực, tính thẩm mỹ, tính an toàn, tính giáo dục, vị trí đặt để trẻ tri giác);

+ Sổ sách, phiếu ghi hoặc máy quay: để ghi lại tiến trình các nhóm hoạt

động. Trong khi 1 giáo viên làm nhiệm vụ hướng dẫn trẻ, thì 1 giáo viên khác sẽ làm nhiệm vụ ghi lại tiến trình.

Tất cả các điều kiện về môi trường vật chất cần được chuẩn bị sẵn sàng trước khi cho trẻ vào hoạt động.

c. Điều kiện về môi trường tâm lí

Giáo viên cần tạo không khí cởi mở, vui vẻ; trò chuyện với trẻ để chuẩn bị tâm lí hào hứng khi tham gia vào hoạt động chung; cho các trẻ trong nhóm giao lưu trước với nhau. Giáo viên cư xử công bằng với tất cả các trẻ trong lớp. Môi trường tâm lí là yếu tố rất quan trọng, nó chi phối và ảnh hưởng tới các hoạt động của con người đặc biệt là với trẻ nhỏ, sự

tin tưởng, thoải mái, an toàn là những điều kiện giúp trẻ vui vẻ và tích cực tham gia các hoạt động.

Tóm lại, việc tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường mầm non theo cách tiếp cận hợp tác mang đến những giá trị về nhiều mặt, nó giúp trẻ mau chóng trưởng thành và hòa nhập tốt hơn với xung quanh. Mặc dù hiện nay, đa phần giáo viên mầm non còn chưa biết cách tổ chức các hoạt động giáo dục theo cách tiếp cận này, nhưng hi vọng rằng bài viết này sẽ là những gợi ý bước đầu để tạo ra những thay đổi nhất định trong cách tổ chức giáo dục trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Hữu Châu (2005), “Dạy học hợp tác”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, (114).
2. Nguyễn Hữu Châu, Vũ Trọng Rỹ, Đỗ Bích Loan (2007), *Giáo dục Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX*, Nxb Giáo dục.
3. Lê Xuân Hồng, Lê Thị Khang, Hồ Lai Châu, Hoàng Mai (2000), *Phát triển những kĩ năng cần thiết cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục.
4. Đặng Thành Hưng (2001), *Dạy học hiện đại: lí luận - biện pháp – kĩ thuật*, Nxb Đại học Quốc gia.
5. Nguyễn Thành Kinh (2009), “Từ phương pháp dạy học truyền thống đến phương pháp sư phạm tương tác”, *Tạp chí Giáo dục*, 206/2009.
6. Guy Palmade (1999), *Các phương pháp sư phạm*, Nxb Thế giới.
7. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm.
8. Nguyễn Ánh Tuyết (1996), *Những điều cần biết về sự phát triển trẻ thơ*, Nxb Giáo dục.
9. J.Marc Demomne, Madeleine Roy (2000), *Tiến tới một phương pháp sư phạm tương tác* (tài liệu dịch), Nxb Thanh niên.
10. UNESCO (2008), *Chân dung những nhà cải cách giáo dục tiêu biểu trên thế giới*, Nxb Văn hóa Thông tin.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 10-3-2014; ngày phản biện đánh giá: 16-3-2014;
ngày chấp nhận đăng: 07-4-2014)